

Số: 1196/TB-CCTHADS

Ba Tri, ngày 20 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức thẩm định giá

Căn cứ Quyết định số 43/2017/QĐST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 103/QĐ-CCTHADS ngày 07/11/2017; Quyết định số 380/QĐ-CCTHADS ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất số 19/QĐ-CCTHADS ngày 07 tháng 3 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ thông báo số 1161/TB-CCTHADS ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản.

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức thẩm định đấu giá,

Hết thời gian thông báo về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri nhận được 01 (một) hồ sơ đăng ký tổ chức thẩm định giá của Công ty TNHH thẩm định giá NOVA.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre lựa chọn: Công ty TNHH thẩm định giá NOVA. Địa chỉ: số 728 – 730 đường Võ Văn Kiệt, phường 1, Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

Đề ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá đối với tài sản đã kê biên sau:

Diện tích 89.9m² đất thuộc thửa số 549, tờ bản đồ số 23 (thửa cũ thuộc thửa số 11, tờ bản đồ số 17), mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, tọa lạc xã An Hòa Tây, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Tài sản do ông Đặng Văn Tài – sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Thăng – sinh năm 1970, cùng cư trú khu phố An Thuận, thị trấn Tiệm Tôm, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre đứng tên quyền sử dụng.

Vậy, thông báo để các đương sự và Công ty TNHH thẩm định giá NOVA được biết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh;
- Chi cục trưởng;
- Lưu VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**
Trương Minh Trung

Ba Tri, ngày 20 tháng 8 năm 2024

PHỤ LỤC 1

**BẢNG ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM CÔNG TY TNHH THẨM ĐỊNH GIÁ
NOVA**

(Căn cứ theo Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm các tổ chức thẩm định giá tài sản ban hành kèm theo Quyết định số 1079/QĐ-TCTHADS ngày 25/12/2020 của Tổng cục Thi hành án dân sự về việc ban hành Quy trình lựa chọn tổ chức thẩm định giá, đấu giá tài sản để thi hành án)

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	TỔNG		90	89
I	Năng lực pháp lý (tối đa 15 điểm)		15	15
1	Là doanh nghiệp thẩm định giá được đăng ký hoạt động theo Luật doanh nghiệp và thuộc danh sách công bố của Bộ Tài chính đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá tài sản.	Có 02 chi nhánh trở lên	5	5
		Chỉ có 01 chi nhánh	4	
		Không có chi nhánh	3	
2	Doanh nghiệp có thẩm định viên hành nghề tại doanh nghiệp, được doanh nghiệp đóng bảo hiểm xã hội và được Bộ Tài chính thông báo đủ điều kiện hành nghề.	Trên 07 thẩm định viên	5	5
		Từ 05 đến 07 thẩm định viên	4	
		Dưới 05 thẩm định viên	3	
3	Thời gian hoạt động của doanh nghiệp thẩm định giá	Trên 05 năm	5	5
		Từ 03 đến 05 năm	4	
		Dưới 03 năm	3	
II	Năng lực kinh nghiệp (tối đa 60 điểm)		60	59
1	Hồ sơ đã thẩm định giá trong thời hạn 06 tháng gần nhất tương tự với	Trên 30 hồ sơ	15	15
		Từ 20 đến 30 hồ sơ	14	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
	tài sản kê biên, đã phát hành báo cáo Thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá.	Dưới 20 hồ sơ	13	
2	Mức độ tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực thẩm định giá.	Không bị xử phạt vi phạm hành chính	10	10
		Có kết luận vi phạm nhưng chưa đến mức bị xử phạt vi phạm hành chính	9	
		Bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã chấp hành, khắc phục xong	8	
		Đang trong thời hạn bị xử phạt vi phạm hành chính	0	
3	Thời gian cam kết báo cáo kết quả thẩm định giá, cấp chứng thư thẩm định giá	Trước 07 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	5	5
		Từ 07 ngày đến 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	4	
		Trên 15 ngày, từ thời điểm ký kết hợp đồng dịch vụ thẩm định giá	3	
4	Thời gian cam kết giải trình khiếu nại, thắc mắc liên quan đến kết quả thẩm định giá	Tối đa 03 ngày làm việc, tính từ khi nhận được yêu cầu giải trình	10	10
		Trong thời gian 03 đến 05 ngày làm	9	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
		việc		
		Trên 05 ngày làm việc	8	
5	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hoạt động thẩm định giá	Có hệ thống phần mềm quản lý giá đang hoạt động, có thể trích xuất dữ liệu	10	10
		Không có phần mềm nhưng có hệ thống quản lý tập trung cơ sở dữ liệu	9	
		Không có phần mềm	0	
6	Kết quả đánh giá chất lượng hoạt động thẩm định giá năm liền kề của doanh nghiệp thẩm định giá do Bộ Tài chính công bố	Từ 80 điểm trở lên	10	9
		Từ 70 đến dưới 80 điểm	9	
		Từ 60 đến dưới 70 điểm	8	
III	Năng lực tài chính		15	15
1	Có biểu giá dịch vụ cố định được ban hành công khai trên Website của Công ty.		5	5
2	Có cam kết về biểu phí thẩm định giá theo các tiêu chí dưới đây	Thấp nhất trong số các hồ sơ đăng ký	5	5
		Thấp thứ 2	4	
		Thấp thứ 3	3	
		Thấp thứ 4	2	

STT	NỘI DUNG	TIÊU CHÍ LỰA CHỌN	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC
		Thấp thứ 5 trở đi	1	
3	Doanh thu bình quân từ dịch vụ Thẩm định giá của doanh nghiệp Thẩm định giá trên Báo cáo tài chính 03 năm gần nhất.	Trên 5 tỷ/ năm	5	5
		Từ 3 – 5 tỷ/năm	4	
		Từ 1-3 tỷ/năm	3	
		Dưới 1 tỷ/năm	2	

Nơi nhận:

- Trang TTĐT CTHADS tỉnh;
- Lưu VT, HSTHAS.


CHẤP HÀNH VIÊN

Trương Minh Trung